TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẠM TẤU** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 30-5-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TẤU, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Giàng A Tạng;

2. Ông Vũ Văn Khương.

Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quang Hưng- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên toà: Ông Chu Huy Ánh- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2025, đối với bị cáo:

Mùa Thị C, sinh ngày 07 tháng 3 năm 1986 tại huyện T, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A D và bà Thào Thị L; có chồng là Sùng A T và có 05 con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2022); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị tạm giữ từ 20 giờ 30 phút, ngày 31-12-2024 đến 20 giờ 30 phút, ngày 06-01-2025 (theo quyết định tạm giữ số 306/QĐ ngày 31/12/2024 và quyết định gia hạn tạm giữ số 05/QĐ ngày 02-02-2025, của Cơ quan CSĐT công an huyện T); hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nông Đức T1- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Y; có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác:* Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Hờ A S; địa chỉ thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31-12-2024 Mùa Thị C đang ở nhà tại thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái thì có một người đàn ông đến hỏi Mùa Thị C có mua ma túy không? Qua trao đổi, thỏa thuận Mùa Thị C đã mua của người này 01 gói Heroine với giá 300.000 đồng và 01 gói viên ma túy tổng hợp với giá 2.500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Mùa Thị C cất giấu gói Heroine trong túi vải đeo trên người, còn gói viên ma túy tổng hợp bị cáo cất giấu vào cạp váy bên trái trên người.

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 31-12-2024 Tổ công tác Công an xã T, huyện T đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái thì phát hiện Mùa Thị C có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy, kiểm tra bên trong chiếc túi vải Mùa Thị C đang đeo trên người phát hiện bên trong có 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa Heroine và số tiền 1.650.000 đồng. Kiểm tra tại cạp váy bên trái của Mùa Thị C phát hiện 01 túi nilon màu xanh bên trong có 01 túi zip màu xanh than, bên trong túi zip có 181 viên nén hình tròn dẹt màu đỏ, mỗi viên một mặt đều có chữ "WY" và 02 viên nén hình tròn dẹt màu xanh, mỗi viên trên mặt đều có chữ "A". Mùa Thị C khai nhận số chất bột nén màu trắng là Heroine, số viên dạng nén màu đỏ, xanh là ma túy tổng hợp.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Mùa Thị C tại thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái. Kết quả không phát hiện, thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trưng cầu giám định số 01/QĐ và 02/QĐ ngày 01-01-2025, trưng cầu Phòng K Công an tỉnh Y giám định chất ma túy và tiền thu giữ khi bắt quả tang Mùa Thị Cu .

- Kết luận giám định số: 20/KL-KTHS ngày 08-01-2025 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận:

1. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Mùa Thị C có khối lượng là 1,11 gam. 0,1 gam trích từ 1,11 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

2. Các viên nén hình tròn dẹt màu đỏ thu giữ khi bắt quả tang Mùa Thị C có tổng khối lượng là 17,6 gam. 0,7 gam trích từ 17,6 gam các viên nén hình tròn dẹt màu đỏ gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

3. Các viên nén hình tròn dẹt màu xanh thu giữ khi bắt quả tang Mùa Thị C có tổng khối lượng là 0,17 gam. 0,17 gam các viên nén hình tròn dẹt màu xanh gửi giám định không tìm thấy thành phần của ma túy.

Heroine (H), có tên khoa học là D1, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục ma túy và tiền chất.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT: 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

- Kết luận giám định số: 18/KL-KTHS ngày 07-01-2025 của Phòng K Công an tỉnh Y kết luận: 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 05 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Cáo trạng số: 15/CT-VKS-TT ngày 06-5-2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Mùa Thị C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà bị cáo Mùa Thị C khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị cáo đã thực hiện vào ngày 31-12-2024; đối với số tiền 1.650.000 đồng Công an thu giữ khi bắt quả tang bị cáo, số tiền này là do bị cáo đi rừng lấy củi bán mà có không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, ngày 28-02-2025 bị cáo đã được cơ quan Công an trả lại số tiền này; do gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùa Thị C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Mùa Thị C từ 11 năm tù đến 11 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, gia đình thuộc diện hộ nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý vật chứng như sau: Tịch thu và tiêu hủy 17,4 gam Methamphetamine và 1,01 gam Heroine được niêm phong vào 02 phong bì do Phòng K Công an tỉnh Y phát hành; các mảnh nilon gói, túi zip gói; 01 túi vải, có dây đeo, có nhiều màu sắc và họa tiết khác nhau, đã cũ; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa nhất trí với nội dung bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên được xác định là người có nhân thân tốt; bị cáo là người dân tộc thiểu số; không biết chữ, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế; gia đình bị cáo đông con, thời điểm phạm tội bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; khối lượng ma túy bị cáo mua bán đã được Công an thu giữ kịp thời nên chưa phát tán ra cộng đồng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đề nghị Hội đồng xét

xử áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, về án phí đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo; về xử lý vật chứng nhất trí như đề nghị của Kiểm sát viên.

Trong phần tranh luận, bị cáo Mùa Thị C không bổ sung thêm lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận với Kiểm sát viên.

Ý kiến tranh luận của Kiểm sát viên: Bị cáo phạm tội lần đầu nhưng thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo mua bán, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm luận tội đối với bị cáo.

Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Gia đình bị cáo đông con, con của bị cáo còn quá nhỏ, gia đình bị cáo lại rất khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về đoàn tụ cùng gia đình nuôi dạy con cái.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Mùa Thị C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 31-12-2024 tại nhà Mùa Thị C, địa chỉ thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái, bị cáo Mùa Thị C đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,11 gam Heroine và 17,6 gam Methamphetamine mục đích để bán kiếm lợi thì bị Tổ công tác Công an xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02-02-2018 của Chính phủ, quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng ma túy Mùa Thị C tàng trữ mục đích để bán là 18,71 gam (1,11 gam Heroine và17,6 gam Methamphetamine), thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, với hành vi tàng trữ trái phép 1,11 gam Heroine và 17,6 gam Methamphetamine mục đích để bán của bị cáo Mùa Thị C đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã được viện dẫn nêu trên là có căn được chấp nhận.

[3] Bị cáo Mùa Thị C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích vụ lợi bất chính.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi tàng trữ 1,11 gam Heroine và 17,6 gam Methamphetamine mục đích để bán của bị cáo Mùa Thị C đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; làm ảnh hưởng đến sức khoẻ con người, lan tràn tệ nạn nghiện chất ma tuý và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, xâm hại trật tự an toàn xã hội.

[5] Xét nhân thân: Bị cáo là phụ nữ, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự nên cần xác định bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[7] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm, vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần có mức án phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội nhất là tình hình tội ma túy đang có chiều hướng gia tăng tại huyện T.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa xét thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có tài sản, thu nhập chủ yếu của gia đình từ trồng lúa, ngô; gia đình thuộc diện hộ nghèo theo Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo số 14/GCN-HN-CN ngày 02-01-2025 của UBND xã T. Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[9] Về vật chứng và tài sản tạm giữ trong vụ án:

- Đối với 1,11 gam Heroine và 17,6 gam Methamphetamine thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Mùa Thị C, Phòng K Công an tỉnh Y lấy 0,1 gam Heroine và 0,7

gam Methamphetamine làm mẫu vật giám định. Số Heroine còn lại 1,01 gam, số Methamphetamine còn lại là 16,9 gam và 0,5 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định, được cho vào 03 túi nilon màu trắng và niêm phong vào 02 phong bì do Phòng K Công an tỉnh Y; đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 túi vải, có dây đeo, có nhiều màu sắc và họa tiết khác nhau, đã cũ; các mảnh nilon gói, túi zip gói; là những công cụ bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, xét thấy không có giá trị hoặc không sử dụng được cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong, là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được cần tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với số tiền 1.650.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang bị cáo. Quá trình điều tra xác định số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 28-02-2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả cho bị cáo Mùa Thị C, là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Các đối tượng và hành vi có liên quan:

- Đối với người đàn ông đã bán H và M cho bị cáo vào ngày 31-12-2024. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo, Kiểm sát viên, người bào chữa đề nghị Hội đồng xem xét miễn án phí cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được miễn án phí theo quy định tại nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Do đó, đề nghị của bị cáo, Kiểm sát viên, người bào chữa là có căn cứ nên được chấp nhận.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mùa Thị C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt: Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mùa Thị C 11 (mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 30-5-2025, được trừ đi 06 ngày tạm giữ.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu hủy: 17,4 gam Methamphetamine và 1,01 gam Heroine được niêm phong vào 2 phong bì do Phòng K Công an tỉnh Y phát hành; 01 túi vải, có dây đeo, có nhiều màu sắc và họa tiết khác nhau, đã cũ; các mảnh nilon gói, túi zip gói; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong.

Các vật chứng có đặc điểm được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19-5-2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trạm Tấu.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Mùa Thị C được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- Công an tỉnh Yên Bái;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hs, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lên